

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2022/HS-ST**
Ngày 07/01/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Thống.

Ông Hoàng Việt Thống.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 366/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 370/2021/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 28 tháng 02 năm 1989, tại Đ;

Nơi cư trú: Số nhà 25 đường B, tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 3/12; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và con bà Bùi Thị Ch, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc D và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền sự: Không, có 01 tiền án: Tại bản án số 12/2019/HSST ngày 14/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2021 đến nay – *Có mặt*.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trọng B** (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1993, tại K;

HKTT và nơi cư trú: Thôn G, xã N, thị xã N, tỉnh K; Chỗ ở trước khi phạm tội: 109/27 M, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn

giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1964 và con bà Đặng Thị Y, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2021 đến nay – *Có mặt*.

3. Họ và tên: **Hoàng Nghĩa M** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 04 tháng 12 năm 1984, tại Đ;

Nơi cư trú: Thôn 6, xã E, huyện C, tỉnh Đ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; con ông Hoàng Nghĩa T (đã chết) và con bà Võ Thị T, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Hoàng Thị H và có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2021 đến nay – *Có mặt*.

4. Họ và tên: **Trương Yến V** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1994, tại Đ;

Nơi cư trú: Thôn 2, xã C, huyện B, tỉnh Đ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; con ông Trương Nguyên D, sinh năm 1969 và con bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2021 đến nay – *Có mặt*.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Thành B, sinh năm 1996. Trú tại: Số 58 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (*có đơn xin vắng mặt*).

** Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1985. Trú tại: 185/23 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 23/8/2021, Hoàng Nghĩa M, Nguyễn Trọng B, Nguyễn Văn Th và Trương Yến V đi đến gara B, địa chỉ số 58 T, phường E, thành phố B, tỉnh Đ do ông Nguyễn Thành B thuê lại của bà Trần Thị D ở 38 T, phường E, thành phố B để uống cà phê, sửa xe. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, thì M, B, Th và V đã rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền tại khu vực giường ngủ trong phòng nghỉ bên trong gara B. Các bị cáo sử dụng 01 cái chần trải ra ngội và 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá có sẵn tại đó làm công cụ đánh bạc. Quá trình đánh bạc, thỏa thuận nếu ván bạc nào có người “Ù” thì sẽ tự bỏ ra số tiền

50.000 đồng để góp tiền xâu mua nước uống và thuốc lá hút. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày bị Công an phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 9.950.000đồng. Trong đó thu giữ tại: tụ của B số tiền 6.100.000đồng, tụ của M số tiền 550.000đồng, tụ của V số tiền 1.500.000đồng, tụ của Th số tiền 1.450.000đồng và 350.000đồng tiền xâu; 02 bộ bài Tú lơ khơ loại bài 52 lá; 01 cái chắn, kích thước (1,4 x 2)m là tiền và công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Ngoài ra còn tạm giữ trên người các bị cáo tổng số tiền 22.000.000đồng, trong đó trên người của M số tiền 1.500.00đồng, trên người B số tiền 9.000.000đồng, trên người Th số tiền 1.000.000đồng, trên người V số tiền 10.500.000đồng.

Về hình thức đánh bạc, tỷ lệ thắng thua quy ước như sau: Những người tham gia đánh bạc sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá để chơi đánh Phỏm, còn 01 bộ bài sẽ dùng để bốc lá bài cá. Người nào chia bài sẽ chia cho mình 10 lá bài và chia cho ba người còn lại 09 lá bài, còn lại 15 lá bài sẽ úp ở giữa chiếu bạc để bốc theo lượt. Người đối diện người chia bài sẽ dùng một bộ bài còn lại để bốc ngẫu nhiên một lá bài dùng làm lá bài cá của ván bạc đó. Người có 10 lá bài sẽ được đánh trước ra một lá bài, người theo lượt tiếp theo nếu không ăn được lá bài của người trước đó đánh ra thì sẽ bốc 01 lá bài úp ở giữa chiếu bạc và sau đó sẽ đánh ra một lá bài. Cứ như thế cho đến khi bốc hết bài úp giữa chiếu bạc, thì sẽ đếm điểm của từng người để tính thắng thua. Các kết quả trong hình thức đánh bài phỏm gồm có: U, nhất, nhì, ba, bét, cháy, chót hạ, cá, đánh ra lá bài bị người kế tiếp ăn. Các bị cáo quy định mức tiền thắng thua mỗi ván bạc là 50.000đồng - 100.000đồng - 150.000đồng - 200.000đồng - 250.000đồng. Tức là: Người nào “ù” sẽ thắng và mỗi người còn lại sẽ thua 250.000đồng; người nào “nhất” sẽ thắng và những người còn lại sẽ thua theo tỷ lệ: Người “nhì” thua 50.000đồng, người “ba” thua 100.000đồng, người “bét” thua 150.000đồng, người nào “cháy” sẽ thua 200.000đồng; khi người nào đánh ra lá bài bị người kế tiếp ăn sẽ thua 50.000đồng cho người đó, bị ăn chót hạ sẽ thua 200.000đồng; người nào thắng bài cá thì những người còn lại sẽ thua tiền cho người đó theo tỷ lệ mỗi lá bài cá là 50.000đồng.

Cáo trạng số: 04/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Hoàng Nghĩa M, Nguyễn Trọng B, Nguyễn Văn Th và Trương Yến V về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như tự khai tại quá trình điều tra cụ thể:

Hoàng Nghĩa M khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 ngày 23/8/2021, M đến gara ô tô Bo chơi thì gặp Trương Yến V, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Trọng B. Sau đó, cả 04 người cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm được thua bằng tiền tại khu vực giường ngủ trong phòng nghỉ bên trong gara B. Trước khi đi, bị cáo có mang theo số tiền 3.150.000đồng và sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc. Bị cáo đã lấy ra 1.650.000đồng để đánh bạc và thua hết 1.100.000đồng, để trong người số tiền 1.500.000đồng, nếu thua hết sẽ lấy ra chơi tiếp.

Nguyễn Văn Th khai nhận: Các bị cáo có mối quan hệ quen biết cùng đến gara ô tô Bo để sửa xe. Sau đó, cả 04 người rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm được thua bằng tiền tại gian phòng nghỉ của gara ô tô Bo. Trước khi đi, bị cáo mang theo số tiền 4.500.000đồng dùng để đánh bạc, bị cáo đã lấy ra 3.500.000đồng dùng để đánh bạc và thua hết 2.050.000đồng, để trong người số tiền 1.000.000đồng nếu thua hết sẽ lấy ra chơi tiếp.

Trương Yên V khai nhận: Trước khi đến, bị cáo mang theo số tiền 12.700.000đồng, Trong đó bị cáo lấy ra 2.200.000đồng dùng để đánh bạc và thua hết 700.000đồng. số tiền còn lại 10.500.000đồng là tiền khách hàng nhờ bị cáo giữ để giao tiền hàng không liên quan đến việc đánh bạc nên bị cáo đã được cơ quan Công an trả lại.

Nguyễn Trọng B khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/8/2021, B đến gara ô tô Bo để chơi. Tại đây, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm. Trước khi đi bị cáo mới nhận lương và mang theo số tiền 11.600.000đồng, bị cáo lấy ra 2.600.000đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, số tiền còn lại 8.000.000đồng bị cáo để ngăn riêng mục đích gửi về cho bố bị cáo chữa bệnh không liên quan đến việc đánh bạc, nên bị cáo đã được cơ quan Công an trả lại.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo: Hoàng Nghĩa M, Nguyễn Trọng B, Nguyễn Văn Th và Trương Yên V phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày vào thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng B mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Nghĩa M mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trương Yên V mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 13.450.000đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước

- Đối với 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, loại bài 52 lá, là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra những người này đều đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 14 giờ ngày 23/8/2021, tại gara B địa chỉ số 58 T, phường E, thành phố B. Các bị cáo Hoàng Nghĩa M, Nguyễn Trọng B, Nguyễn Văn Th và Trương Yên V đã có hành vi Đánh bạc dưới hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng đánh bạc là 13.450.000đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương đồng thời gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Nghĩa M, Nguyễn Trọng B và Trương Yên V đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51

BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai báo thành khẩn, là người đồng bào dân tộc thiểu số nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội trong trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Xét giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà cần xem xét đến vai trò, mức độ, nhân thân của các bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp như.

Bị cáo Nguyễn Văn Th có 01 tiền án về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, nên cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo cao hơn các bị cáo khác.

Các bị cáo Nguyễn Trọng B, Hoàng Nghĩa M, Trương Yến V đều có nhân thân, lai lịch và thực hiện hành vi phạm tội như nhau, tuy nhiên số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc khác nhau, cụ thể: bị cáo B sử dụng số tiền 3.600.000đồng, bị cáo M sử dụng số tiền 3.150.000đồng, bị cáo V sử dụng số tiền 2.200.000đồng; vì vậy cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo B cao hơn bị cáo M, bị cáo M cao hơn bị cáo V thể hiện sự công bằng của pháp luật Nhà nước ta.

Xét các bị cáo Nguyễn Trọng B, Hoàng Nghĩa M, Trương Yến V có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt và có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, trong đó có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS nên căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích và không gây nguy hiểm cho xã hội; không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Sung công quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội là 13.450.000đồng (Trong đó của Nguyễn Văn Th 4.500.000đồng, Nguyễn Trọng B 3.600.000đồng, Hoàng Nghĩa M 3.150.000đồng, Trương Yến V 2.200.000đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, loại bài 52 lá, là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 22/12/2021).

Quá trình điều tra xác định đối với số tiền 10.500.000đồng của Trương Yên V; 8.000.000đồng của Nguyễn Trọng B không liên quan đến việc phạm tội và 01 (một) cái mền kích thước (1,4 x 02)m là tài sản của ông Nguyễn Thành B, ông Bo không biết việc các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại các tài sản nêu trên cho các chủ sở hữu nhận sử dụng là phù hợp.

[7] Về các vấn đề khác: Việc các bị cáo sử dụng căn nhà tại gara B địa chỉ số 58 Trần Quý Cáp, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột là của ông Nguyễn Thành B thuê lại của bà Trần Thị D làm địa điểm đánh bạc ông Bo và bà Dung không biết, không hưởng lợi từ việc trên nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Nghĩa M, Nguyễn Trọng B, Nguyễn Văn Th và Trương Yên V phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày vào thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng B** 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Hoàng Nghĩa M** 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Trương Yên V** 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Trọng B cho UBND xã N, thị xã N, tỉnh K; Hoàng Nghĩa M cho UBND xã E, huyện C, tỉnh Đ; Trương Yên V cho UBND xã C, huyện B, tỉnh Đ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo Hoàng Nghĩa M, Nguyễn Trọng B, Trương Yên V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên

thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Sung công quỹ Nhà nước số tiền 13.450.000đồng (*mười ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ, loại bài 52 lá (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 22/12/2021).

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại số tiền 10.500.000đồng cho bị cáo Trương Yến V, 8.000.000đồng cho bị cáo Nguyễn Trọng B; 01 (một) cái mền kích thước (1,4 x 02)m cho ông Nguyễn Thành B.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Nghĩa M, Nguyễn Trọng B, Nguyễn Văn Th và Trương Yến V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH